

Số: *1289* /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày *27* tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú
và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021 - 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung điểm a, khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 785/TTr-SGDĐT ngày 24/3/2021 và Công văn số 958/SGDĐT-KHTC ngày 06/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6, lớp 10 phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) và lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2021-2022 như sau:

1. Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh các trường DTNT cấp tỉnh:

- Trường Phổ thông dân tộc nội trú Tiên Yên: 02 lớp 6 với 60 chỉ tiêu; 02 lớp 10 với 70 chỉ tiêu.

- Trường Phổ thông dân tộc tỉnh: 04 lớp, 140 chỉ tiêu.

(theo phụ lục số 01)

2. Phê duyệt 9.837 chỉ tiêu tuyển sinh, 236 lớp 10 trung học phổ thông hệ công lập *(theo phụ lục số 02)*.


3. Phê duyệt 5.186 chỉ tiêu tuyển sinh, 126 lớp 10 trung học phổ thông hệ tư thực *(theo phụ lục số 03)*.

Điều 2. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông triển khai công tác tuyển sinh theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh tới các xã hoặc cụm xã, tạo điều kiện cho con em ở những khu vực khó khăn trên địa bàn có điều kiện học tập tốt.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện phân vùng tuyển sinh trên địa bàn theo xã hoặc cụm xã; căn cứ tổng chỉ tiêu được giao để phân bổ chỉ tiêu cho từng xã theo hướng tạo điều kiện cho học sinh ở vùng khó khăn được học hệ công lập; tuyển sinh đúng, đủ theo chỉ tiêu đã giao; thông báo công khai đến Nhân dân, học sinh việc phân vùng tuyển sinh, phương án tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh.

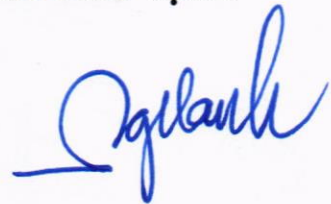
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông, bà: Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - V0, V1-3, các CV NCTH;
 - Lưu: VT, GD.
- QB-17.GD

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hạnh

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 6, LỚP 10 PHỔ THÔNG
DÂN TỘC NỘI TRÚ NĂM HỌC 2021-2022**

Kèm theo Quyết định số: *1289* /QĐ-UBND ngày *27* /4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh

I. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Tên trường	Lớp 6		Lớp 10		Ghi chú
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
1	Phổ thông DTNT Tiên Yên	2	60	2	70	
2	Phổ thông DTNT Tỉnh			4	140	
Cộng:		2	60	6	210	

II. Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Tên đơn vị	Số học sinh		Phân theo trường		Địa bàn tuyển sinh
		Lớp 6	Lớp 10	NT Tỉnh	NT T.Yên	
1	Huyện Ba Chẽ		36	<i>21</i>	<i>15</i>	
2	Huyện Bình Liêu		36	<i>21</i>	<i>15</i>	
3	Thành phố Cẩm Phả		5	<i>5</i>		Các xã, phường: Cộng Hòa, Dương Huy, Cẩm Hải, khu 10 (khu dân cư Đồng Mỏ- Bến Ván) của phường Mông Dương.
4	Huyện Đầm Hà		18	<i>13</i>	<i>5</i>	
5	Huyện Đông Triều		3	<i>3</i>		Xã Tràng Lương
6	Huyện Hải Hà		29	<i>19</i>	<i>10</i>	
7	Thành phố Hạ Long		31	<i>31</i>		
8	Thành phố Móng Cái		10	<i>10</i>		
9	Huyện Tiên Yên	60	34	<i>9</i>	<i>25</i>	
10	Thành phố Uông Bí		2	<i>2</i>		Xã Thượng Yên Công
11	Huyện Vân Đồn		5	<i>5</i>		
12	Huyện Cô Tô		1	<i>1</i>		Xã Đảo Trần
Cộng:		60	210	140	70	

Ghi chú: Nếu tuyển sinh ở các thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn chưa đủ chỉ tiêu, tiếp tục tuyển sinh tại vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc thuộc diện tuyển sinh vào Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh theo quy định tại Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.



**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
HỆ CÔNG LẬP NĂM HỌC 2021-2022**

Kèm theo Quyết định số: *1289* /QĐ-UBND ngày *27*/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Trường THPT	Số lớp	Số HS	Ghi chú
1	THPT Hòn Gai	13	565	Có 02 lớp song ngữ Tiếng Pháp 68 HS
2	THPT Bãi Cháy	10	450	
3	THPT Vũ Văn Hiếu	6	270	
4	THPT Ngô Quyền	7	315	
5	THPT Mông Dương	5	220	
6	THPT Cửa Ông	5	220	
7	THPT Lê Hồng Phong	5	220	
8	THPT Cẩm Phả	11	484	
9	THPT Lê Quý Đôn	6	264	
10	THPT Trần Phú	10	440	Có 03 lớp Tiếng Trung Quốc
11	THPT Lý Thường Kiệt	5	225	Có 01 lớp Tiếng Trung Quốc
12	THPT Hoàng Văn Thụ	6	270	
13	THPT Uông Bí	10	450	
14	THPT Lê Chân	7	294	
15	THPT Đông Triều	10	390	
16	THPT Hoàng Quốc Việt	8	336	
17	THPT Hoàng Hoa Thám	7	294	
18	THPT Đông Thành	7	252	Có 30 chỉ tiêu cho các phường: Đại Yên (Hạ Long), Nam Khê (Uông Bí)
19	THPT Minh Hà	10	360	
20	THPT Bạch Đằng	10	360	
21	THPT Hoàn Bò	7	315	
22	THCS&THPT Quảng La	4	140	
23	THPT Hải Đảo	9	360	
24	THCS&THPT Quan Lạn	2	55	
25	THPT Tiên Yên	6	240	

TT	Trường THPT	Số lớp	Số HS	Ghi chú
26	THCS&THPT Hải Đông	3	120	
27	THPT Ba Chẽ	5	225	
28	THPT Bình Liêu	5	200	
29	THCS&THPT Hoành Mô	3	135	
30	THPT Đầm Hà	7	315	
31	THPT Quảng Hà	8	352	
32	THCS&THPT Đường Hoa Cương	3	135	
33	THPT Cô Tô	3	96	
34	THPT Chuyên Hạ Long	13	470	Có 10 lớp chuyên, 350 học sinh (trong đó có: 01 lớp chuyên Toán; 01 lớp chuyên Lý, 01 lớp chuyên Hóa, 01 lớp chuyên Sinh, 01 lớp chuyên Văn, 01 lớp chuyên Sử; 01 lớp chuyên Địa, 01 lớp chuyên Tin, 01 lớp chuyên tiếng Anh, 01 lớp chuyên tiếng Trung Quốc); 3 lớp cận chuyên, 120 học sinh
Tổng số:		236	9.837	

Ghi chú: Ngoài phân vùng tuyển sinh do UBND cấp huyện quy định, học sinh ở phường Đại Yên (Hạ Long) và Nam Khê (Uông Bí) được đăng ký dự tuyển vào trường THPT Đông Thành; học sinh ở phường Việt Hưng (Hạ Long) được đăng ký dự tuyển vào trường THPT Hoành Bồ.

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
HỆ NGOÀI CÔNG LẬP NĂM HỌC 2021-2022**

Kèm theo Quyết định số: *1289* /QĐ-UBND ngày *27* /4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Trường THPT	Số lớp	Số HS	Ghi chú
1	TH, THCS và THPT Nguyễn Bình Khiêm	11	462	
2	THPT Hạ Long	5	210	
3	THPT Lê Thánh Tông	7	294	
4	TH, THCS và THPT Văn Lang	6	264	
5	TH, THCS và THPT Đoàn Thị Điểm	3	105	
6	TH, THCS và THPT Việt Nam- Singapore			
7	TH, THCS và THPT Quốc Tế	1	10	
8	TH, THCS và THPT Học viên Anh Quốc	3	75	
9	THPT Thống Nhất	4	160	Có 120 chỉ tiêu được hưởng theo nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 27/7/2019
10	THPT Hùng Vương	5	210	
11	THPT Lương Thế Vinh	14	588	
12	THPT Chu Văn An	11	462	
13	THPT Nguyễn Tất Thành	6	252	
14	THPT Hồng Đức	7	294	
15	THPT Nguyễn Bình	7	301	
16	THPT Trần Nhân Tông	7	301	
17	THPT Trần Hưng Đạo	2	86	
18	THPT Yên Hưng	10	400	
19	THPT Ngô Gia Tự	5	200	
20	THPT Trần Quốc Tuấn	5	200	
21	THCS&THPT Trần Khánh Dư			
22	THPT Nguyễn Trãi	4	180	
23	THPT Lê Lợi			
24	THPT Nguyễn Du	3	132	
Tổng số:		126	5.186	